

TRƯỜNG TIỂU HỌC

ĐỀ ÔN LUYỆN KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ

Họ và tên:

I

Lớp:

Năm học: 2024 - 2025

Môn: TOÁN - LỚP 3

(Thời gian làm bài: 40 phút)

Điểm	Nhận xét của giáo viên

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (6 ĐIỂM)

Khoanh tròn vào chữ cái trước đáp án đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. (1 điểm)

a. Số gồm 8 trăm và 7 đơn vị viết là:

A. 807

B. 870

C. 780

D. 87

b. Tích của 112 và 8 là:

A. 876

B. 786

C. 886

D. 896

Câu 2. (1 điểm)

a. Chữ số 1 trong số 812 có giá trị là:

A. 1000

B. 100

C. 10

D. 1

b. Giá trị của biểu thức $125 + 75 : 5$ là:

A. 40

B. 140

C. 38

D. 130

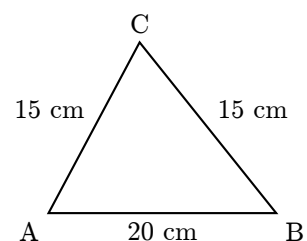
Câu 3. Cho hình tam giác ABC có độ dài các cạnh như hình vẽ bên. Chu vi của hình tam giác ABC là: (1 điểm)

A. 40 cm

B. 50 cm

C. 60 cm

D. 55 cm



Câu 4. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống: (1 điểm)

a. $485 \text{ g} + 515 \text{ g} = 1 \text{ kg}$

☐

c. $300 \text{ dm} : 6 = 50 \text{ cm}$

☐

b. $630 \text{ ml} : 9 = 70 \text{ ml}$

☐

d. $15 \text{ cm} \times 5 = 650 \text{ mm}$

☐

Câu 5. Cô Hà có 32 quả trứng. Cô đã bán $\frac{1}{4}$ số trứng đó. Vậy cô Hà đã bán số quả trứng là: (1 điểm)

A. 128 quả

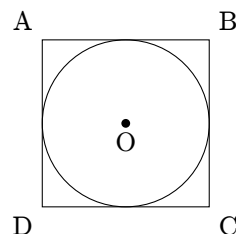
B. 7 quả

C. 8 quả

D. 24 quả

Câu 6. Cho hình vuông ABCD cạnh 300 mm và hình tròn tâm O (như hình bên). Độ dài bán kính của hình tròn tâm O là: (1 điểm)

- A. 90 dm B. 15 cm
C. 600 mm D. 125 mm



PHẦN II: TỰ LUẬN (4 ĐIỂM)

Câu 7. Đặt tính rồi tính: (1 điểm)

$$115 \times 6$$

$$870 : 9$$

Câu 8. Tính giá trị của biểu thức: (1 điểm)

$$328 \text{ ml} + 218 \text{ ml} \times 3$$

$$267 \text{ mm} - 128 \text{ mm} + 80 \text{ mm}$$

Câu 9. Con nghé cân nặng 105 kg, con trâu nặng gấp 4 lần con nghé. Hỏi cả con nghé và con trâu cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam? (1 điểm)

Bài giải

Câu 10. Viết tiếp vào chỗ trống để có câu trả lời đúng: (1 điểm)

Trong phép chia có dư, biết số chia là 7, thương là 12 và số dư là số dư lớn nhất có thể có. Số bị chia trong phép chia đó là: